|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ: «$!data.tenDvi»** | Mẫu số C85-HD |
| Mã QHNS: «$!data.maQhns» | *(Ban hành kèm theo Thông tư số 108/2018/TT-BTC* |
|  | *ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính)* |

**BẢNG KÊ CÂN HÀNG XUẤT**

Số: «$!data.soBangKe»

- Họ tên thủ kho: «$!data.tenThuKho»

- Loại kho: [Loại hình kho] Ngăn/Lô kho: «$!data.tenNganKho», «$!data.tenLoKho»

- Địa điểm: «$!data.tenDiemKho» Chi cục: «$!data.tenDvi»

- Tên hàng: «$!data.tenCloaiVthh»

- Đơn vị tính: «$!data.donViTinh»

- Tên, địa chỉ người nhận: «$!data.nguoiGiao»

- Theo hợp đồng: «$!data.soHd» Ngày ký hợp đồng: «#if($data.ngayKyHd)$dateTool.format('dd/»

- Ngày tháng xuất: «#if($data.tgianGiaoNhan)$dateTool.format»

- Họ và tên người giám sát: [Người giám sát]

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã cân  (A) | Số bao bì  (1) | Trọng lượng bao bì  (2) |
| 1 | «@before-row#foreach($d in $data.children»  «$!d.maCan»  «@after-row#end» | «#if($d.trongLuongBaoBi)$numberTool.forma» | «#if($d.trongLuongCaBaoBi)$numberTool.for» |

- Ấn định:

*1- Tổng trọng lượng kể cả bao bì*: «#if($data.trongLuongCaBaoBi)$numberTool.»

*2- Tổng trọng lượng bao bì:* «#if($data.trongLuongBaoBi)$numberTool.fo»

*3- Tổng trọng lượng hàng đã trừ bì viết bằng số*: [Tổng trọng lượng hàng đã trừ bì (kg) (viết bằng số)] *viết bằng chữ:* [Tổng trọng lượng hàng đã trừ bì (kg) (viết bằng chữ)]

*Ngày «#if($data.ngayTao)$dateTool.format('dd',» tháng «#if($data.ngayTao)$dateTool.format('MM',» năm «#if($data.ngayTao)$dateTool.format('yyyy»*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NGƯỜI NHẬN**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  «$!data.nguoiGiao» |  | **GIÁM SÁT**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  [Người giám sát] | **THỦ KHO**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  «$!data.tenThuKho» |